

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 52/2021/HSST

Ngày: 12/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phúc Tuấn

Ông Trịnh Văn Trời

-Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 12/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 22/12/2021, đối với bị cáo :

Trần Ngọc L, sinh năm 1997; ĐKKHKT: Tổ M, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Ngọc L và bà Nguyễn Thị L; Chưa có vợ con; Tiền án: có 02 tiền án, chưa xóa án tích:

- Ngày 28/12/2017, bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 240/2017/HSST).

- Ngày 28/8/2018, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xử phạt 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 240/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 24 tháng tù. Chấp hành xong

hình phạt tù từ ngày 20/01/2020, đã nộp xong án phí hình sự, dân sự. (bản án số 117/2018/HSST).

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 12/4/2016, Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Lê T H, sinh năm 1987; Trú tại: chung cư S, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 9/2020, Trần Ngọc L-sinh năm 1997; HKTT: Tổ 34 phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định, làm cộng tác viên môi giới bất động sản cho chị Trương Thị T-sinh năm 1992, trú tại: S3.1607, chung cư Seasons Avenue, phường Mộ Lao, quận Hà Đông. Để phục vụ cho việc môi giới, L được chị T giao cho 01 chùm chìa khóa, trong đó có chìa khóa của căn hộ S2.3304, chung cư Seasons Avenue, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội của chị Lê T H-sinh năm 1987, để mở cửa cho khách đến xem căn hộ mua nhà.

Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân, đầu tháng 9/2020, L dẫn khách vào xem căn hộ S2.3304, chung cư Seasons Avenue nêu trên và đã giữ lại chìa khóa của căn hộ này với mục đích sẽ sử dụng chìa khóa để trộm cắp tài sản trong căn hộ. Đến khoảng 04 giờ ngày 21/11/2020, L đến căn hộ S2.3304 và dùng chìa khóa để mở cửa vào căn hộ. Lúc này, gia đình chị H đang ngủ trong phòng. L lục tìm tài sản trong phòng khách nhưng không thấy nên tiếp tục đi vào khu vực bếp thì thấy 01(một) chiếc túi xách nữ màu đen, có quai cầm, được để trên nắp thùng bia ở trên sàn nhà, túi xách đang mở khóa. L kiểm tra trong túi xách thì thấy có 01(một) tập tiền, loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, mệnh giá 500.000 đồng. L lấy hết số tiền trên, cất vào trong túi quần đang mặc, đóng cửa nhà lại và đi về. Trên đường đi đến khu vực dự án Hoàng Thành, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, L kiểm tra số tiền vừa trộm cắp được, thấy tập tiền trên gồm 39 tờ tiền, loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, mệnh giá 500.000 đồng, tổng 19.500.000 đồng. Sau đó, L vút chìa khóa căn hộ S2.3304 nêu trên ở ven đường, gần khu vực dự án Hoàng Thành, phường Mộ Lao, quận Hà Đông.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, ngày 21/11/2020, chị Lê T H đã có đơn trình báo sự việc trên đến Công an phường Mộ Lao, quận Hà Đông.

Cùng ngày 21/11/2020, Trần Ngọc L đã đến Công an phường Mộ Lao, quận Hà Đông xin đầu thú và khai nhận hành vi vi phạm của bản thân, đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền 19.500.000 đồng (gồm 39 tờ tiền, mệnh giá 500.000 đồng, loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành) là số tiền L đã chiếm đoạt của chị Lê T H.

Trong giai đoạn điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê T H số tiền 19.500.000 đồng (gồm 39 tờ tiền, mệnh giá 500.000 đồng, loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành), đã thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 24/2021/HSST ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Trần Ngọc L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xin lỗi người bị hại và đề nghị tòa xem xét giảm hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Ngọc L từ 27 đến 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Trách nhiệm dân sự người bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực

hiện điều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do có nhu cầu bán nhà nên chị Lê T H đã đưa chìa khóa chung cư S, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội cho chị Trương Thị T để mở cửa cho khách hỏi mua nhà vào xem nhà. Trần Ngọc L là cộng tác viên môi giới bất động sản cho chị T nên chị T đã tin tưởng đưa chìa khóa căn hộ của chị H để L mở cửa cho khách vào xem căn hộ. Sau đó, L xin nghỉ việc và báo mất chìa khóa nhưng khi L tìm được chìa khóa đã không trả lại cho chị T mà giữ lại mục đích để trộm cắp tài sản nhà chị H. Khoảng 04 ngày 21/11/2020, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, L đã dùng chính chìa khóa căn hộ của chị H được chị T giao cho bị cáo trước đó để mở cửa vào căn hộ của chị H ở Chung cư S, phường L, quận Đ, chiếm đoạt số tiền 19.500.000 đồng mà chị H để trong túi xách ở phòng bếp. Chị H đã làm đơn trình báo. Ngày 21/12/2020, L ra công an đầu thú, khai nhận hành vi chiếm đoạt tiền của chị H.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu của tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này xác định là “tái phạm nguy hiểm” thuộc trường hợp định khung của hình phạt. Do đó, Viện kiểm sát quận Hà Đông truy tố bị cáo Trần Ngọc L về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo đã bị xét xử nhiều lần không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, lại phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tiếp tục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đầu thú; đã tự nguyện nộp lại số tiền chiếm đoạt để trả người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, tài sản đã trả lại cho người bị hại nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo cũng là phù hợp.

[3].*Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại chị Lê T H đã nhận lại tài sản. Chị H không có yêu cầu bồi thường gì khác nên tòa không xét.

[5]: *Về xử lý vật chứng*: Không

[4].*Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/11/2020.

2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an, VKS quận Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hạnh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam – Công an quận HĐ
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hạnh